

Số: TVHN-339 /DBQG

Hà Nội, ngày 5 tháng 12 năm 2022

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN

I. Diễn biến xu thế thủy văn

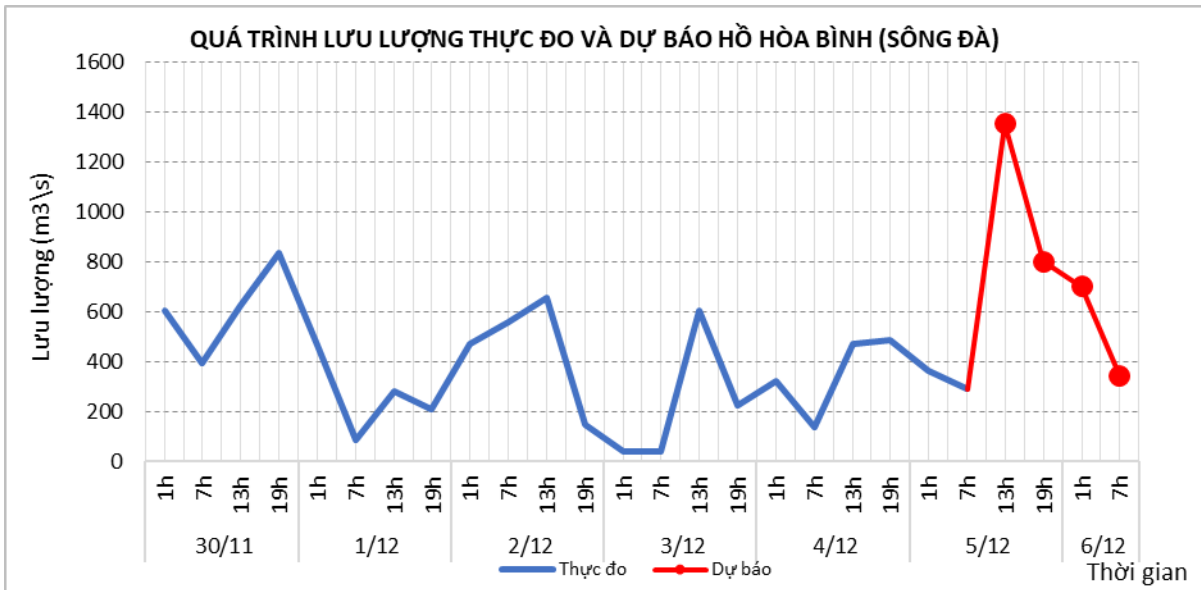
1. Khu vực Tây Bắc:

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình đang dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.

b. Dự báo, cảnh báo

Dòng chảy đến hồ Hòa Bình tiếp tục dao động do ảnh hưởng điều tiết của thủy điện Sơn La.



2. Khu vực Việt Bắc:

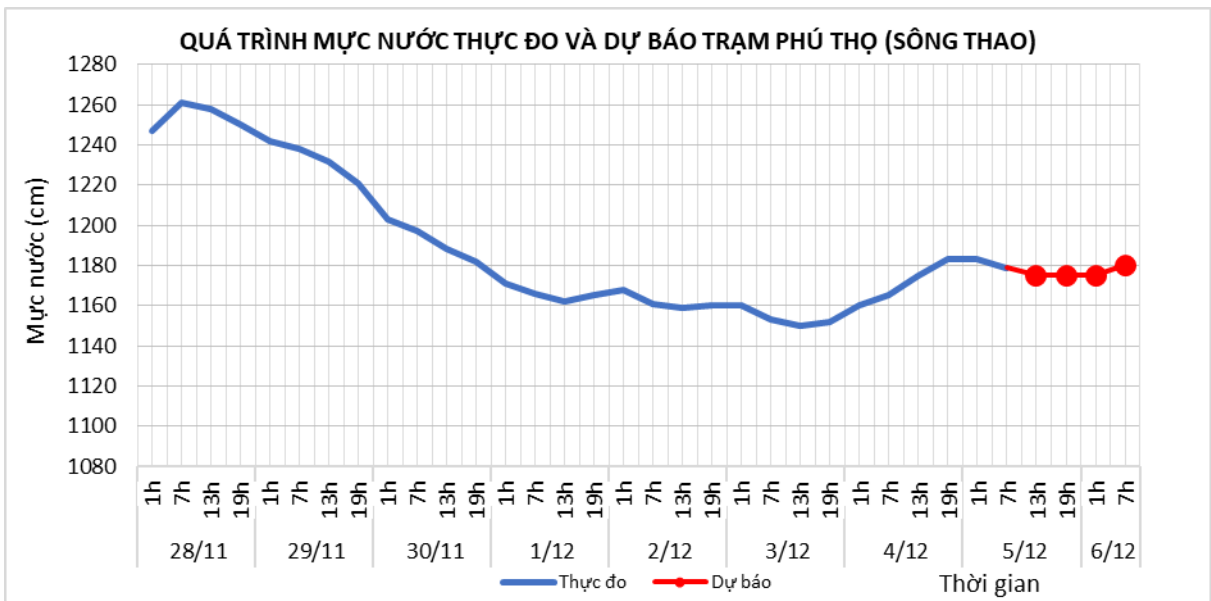
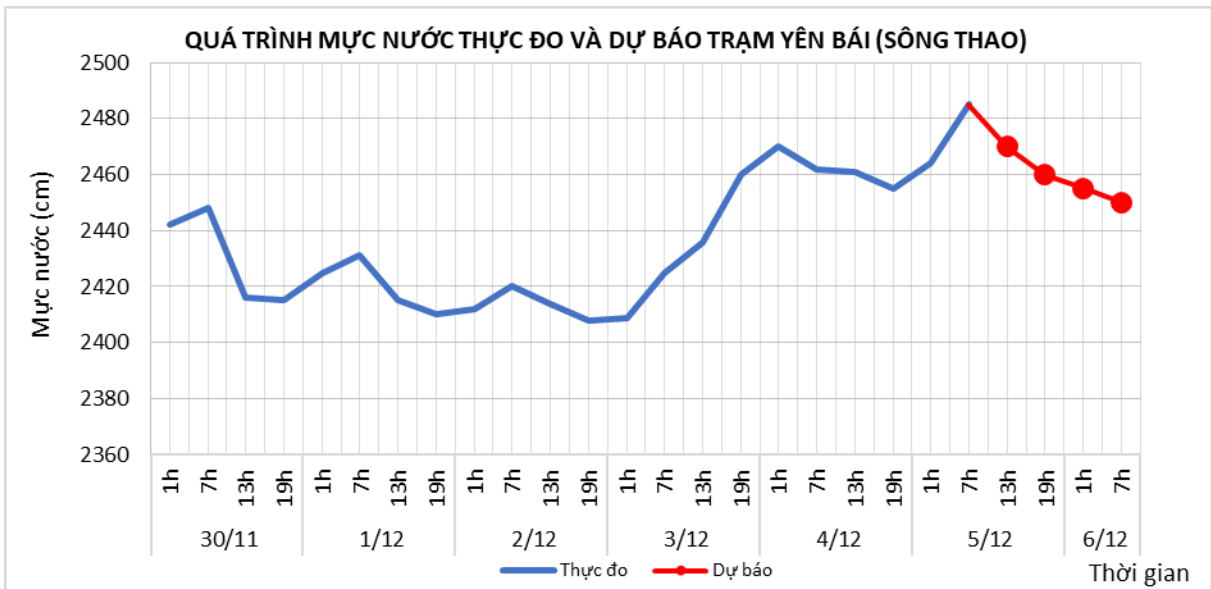
2.1. Lưu vực sông Thao

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ đang biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Thao tại Yên Bái, Phú Thọ tiếp tục biến đổi chậm.



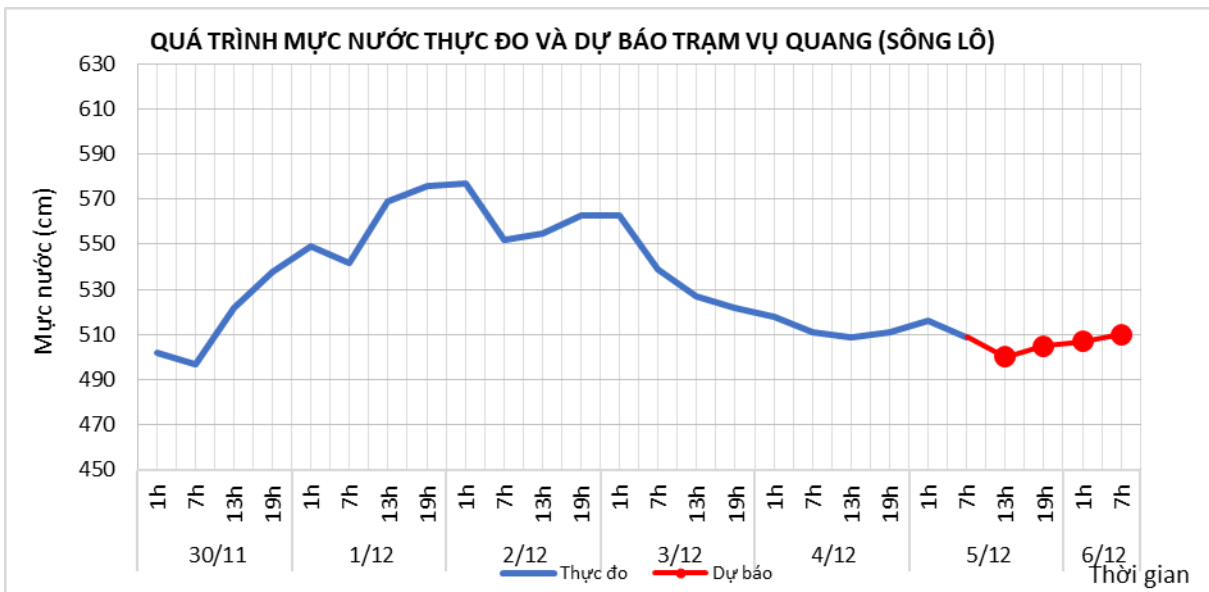
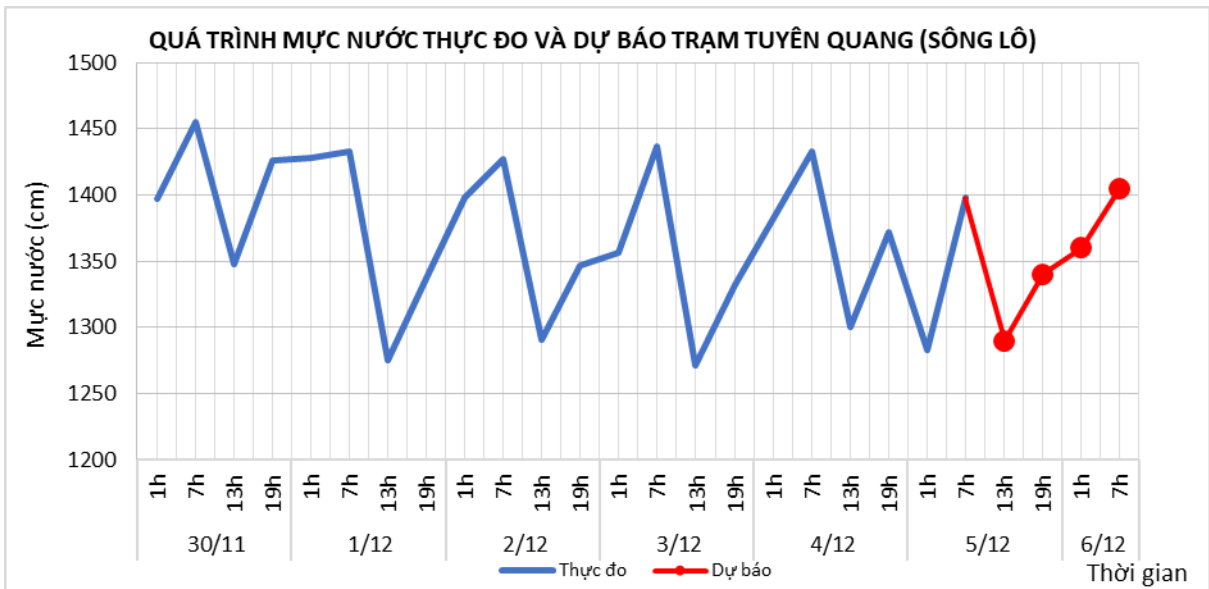
2.2. Lưu vực sông Lô

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Lô tại Tuyên Quang, Vụ Quang tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi điều tiết của hồ chứa phía thượng lưu.



3. Khu vực Đông Bắc

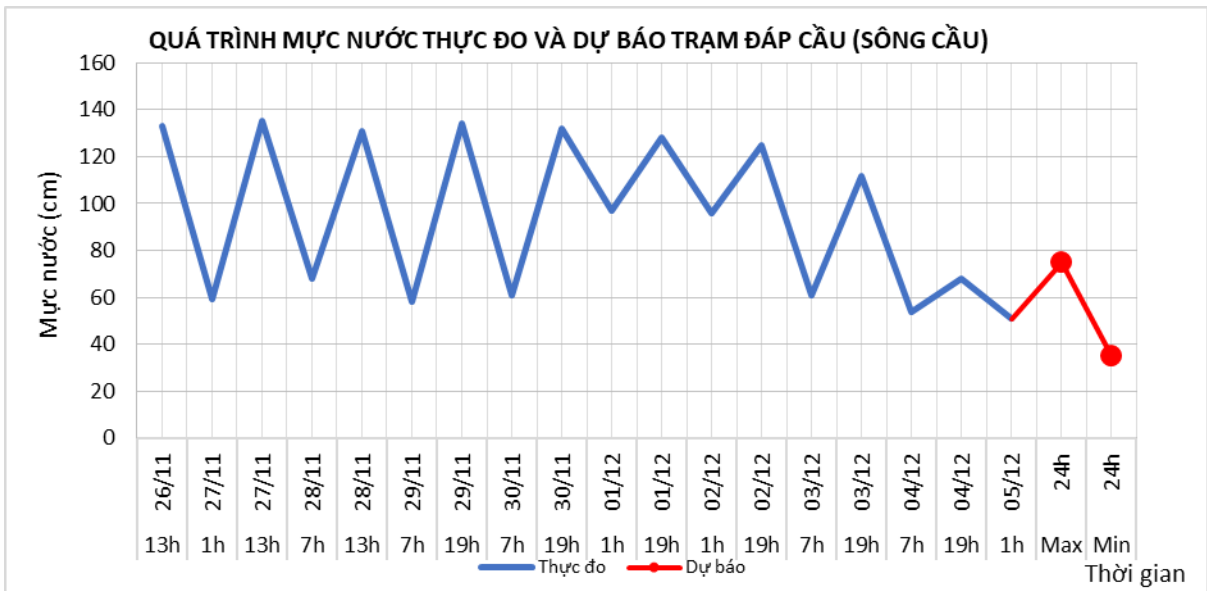
3.1. Lưu vực sông Cầu

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Cầu đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Cầu tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



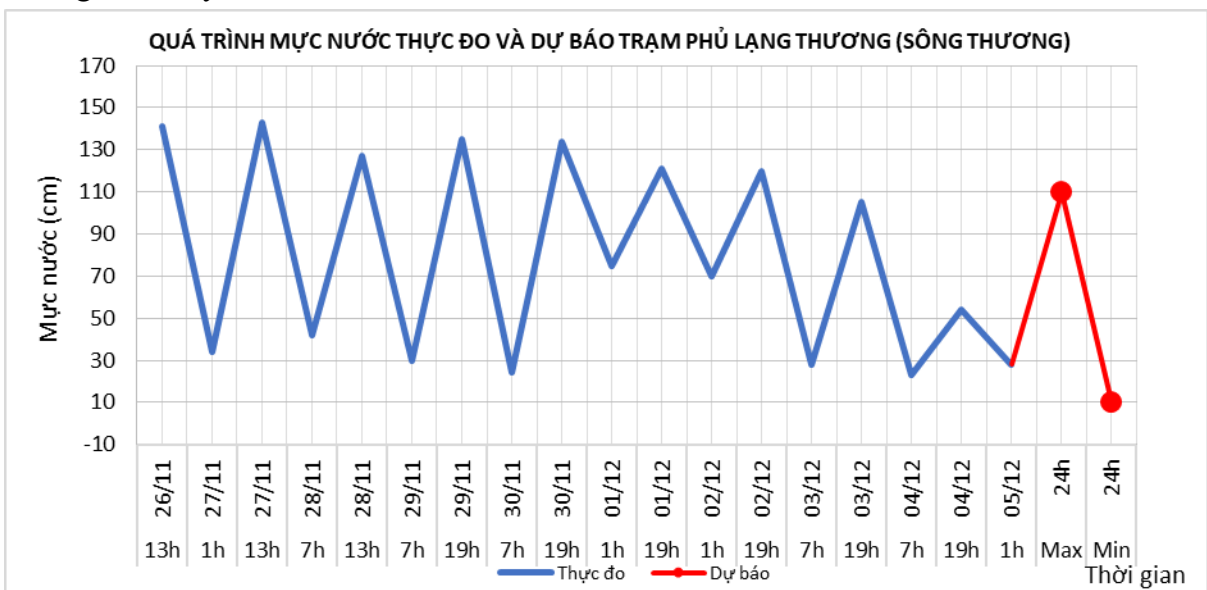
3.2. Lưu vực sông Thương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Thương tại Phủ Lạng Thương tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



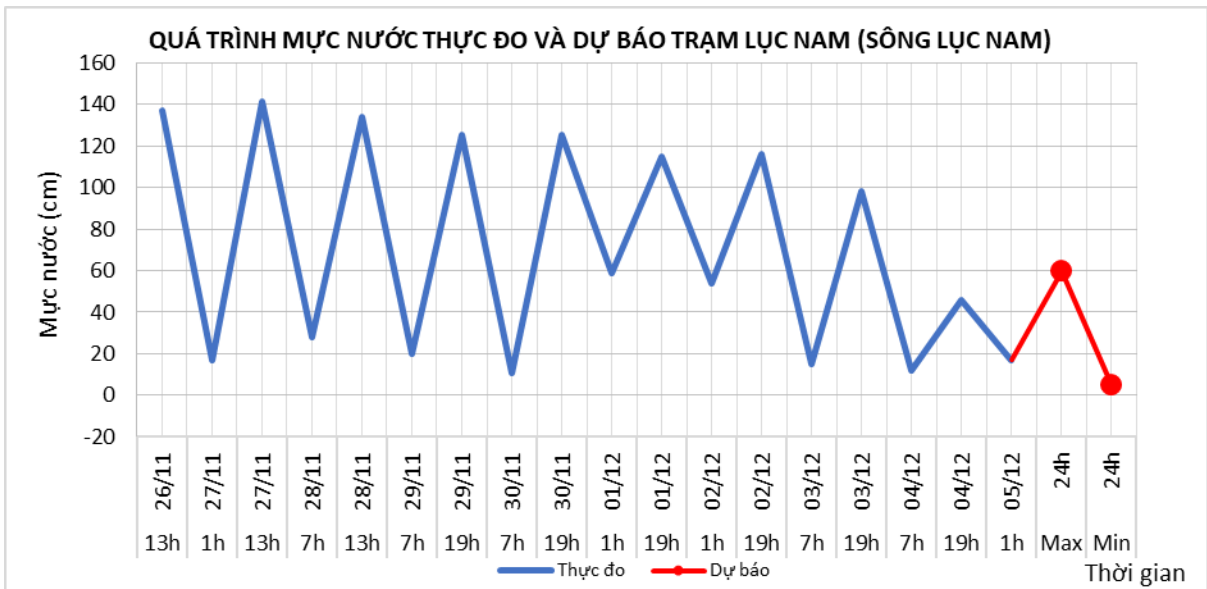
3.3. Lưu vực sông Lục Nam

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Lục Nam đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước Sông Lục Nam tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



4. Khu vực Đồng bằng Bắc Bộ

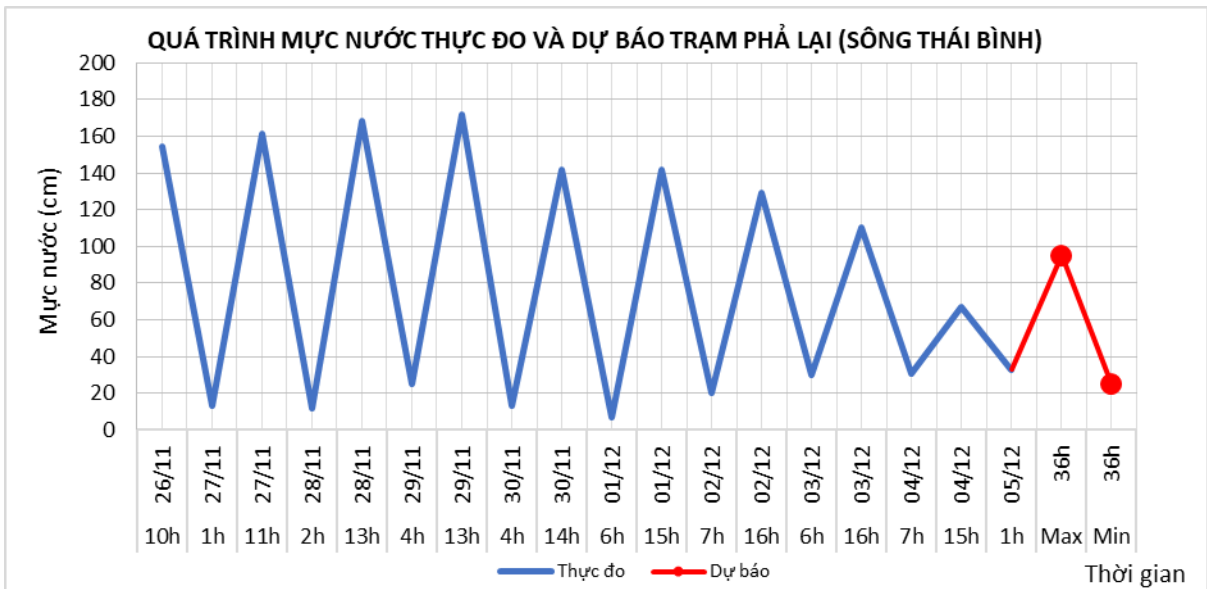
4.1. Lưu vực sông Thái Bình

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Trong 36 giờ qua mức nước cao nhất tại Phả Lại là 0,93m, mức nước thấp nhất là 0,31m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước hạ lưu sông Thái Bình tại Phả Lại tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng bởi thủy triều. Trong 36 giờ tới mức nước tại Phả Lại cao nhất có khả năng ở mức 0,95m và thấp nhất ở mức 0,25m.



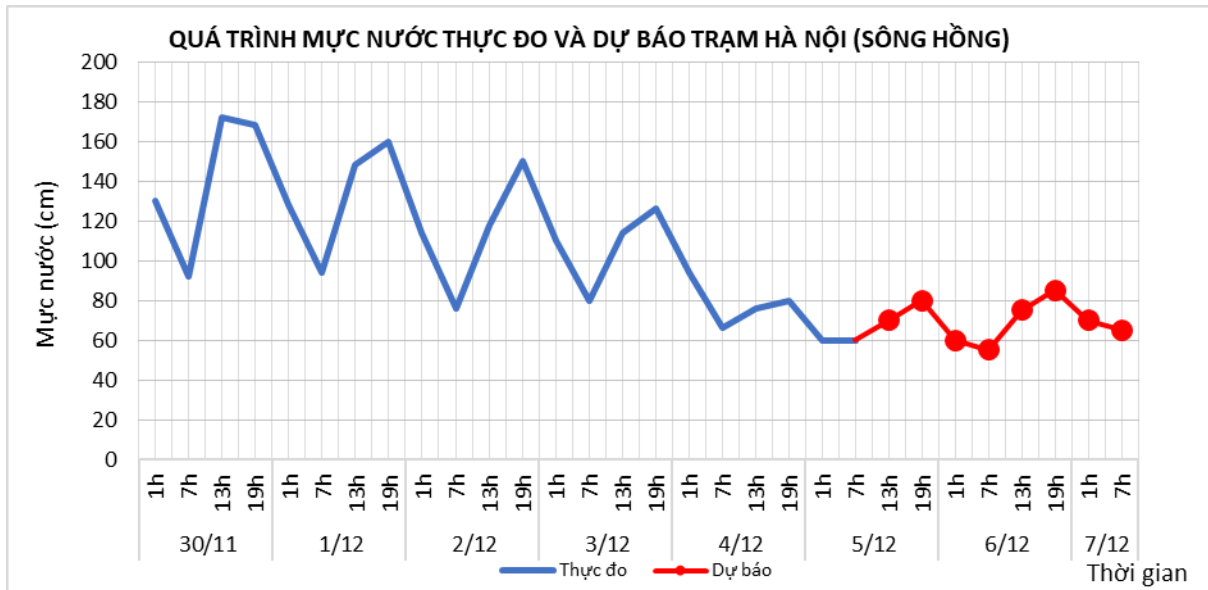
4.2. Lưu vực sông Hồng

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Lúc 7h/05/12, mức nước tại trạm Hà Nội là 0,60m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hồng tại trạm Hà Nội tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều. Đến 7h/07/12 mực nước tại trạm Hà Nội có khả năng ở mức 0,65m.



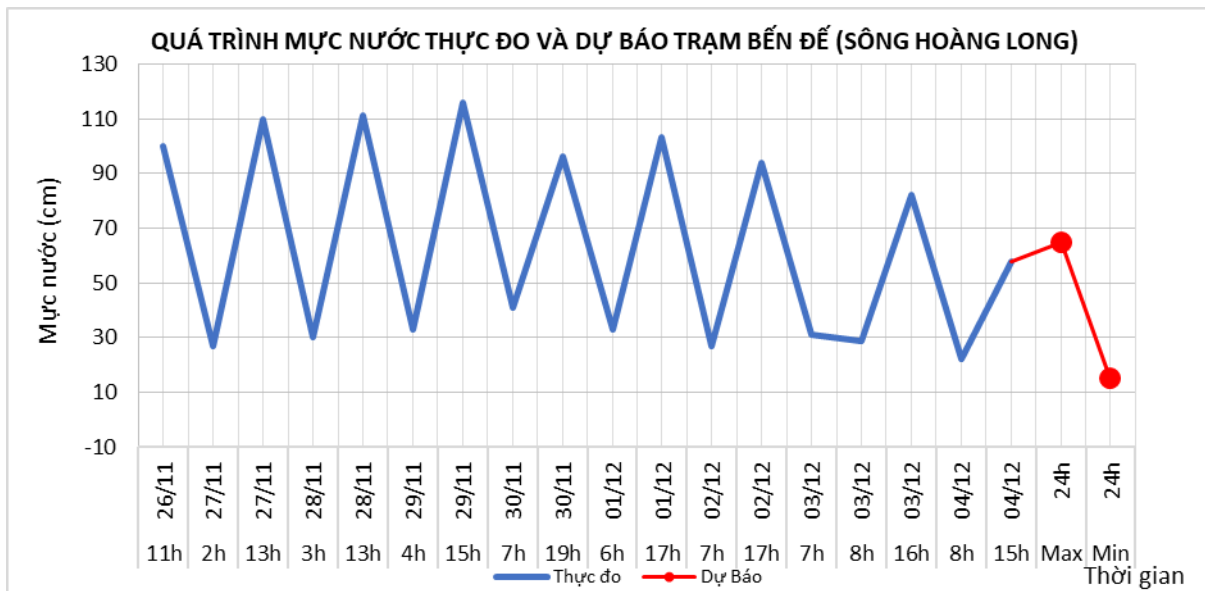
4.3. Lưu vực sông Hoàng Long

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước trên sông Bôi, sông Hoàng Long đang biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mực nước trên sông Hoàng Long tại trạm thủy văn Bến Đẽ sẽ tiếp tục biến đổi chậm và chịu ảnh hưởng của thủy triều.



5. Khu vực Bắc Trung Bộ

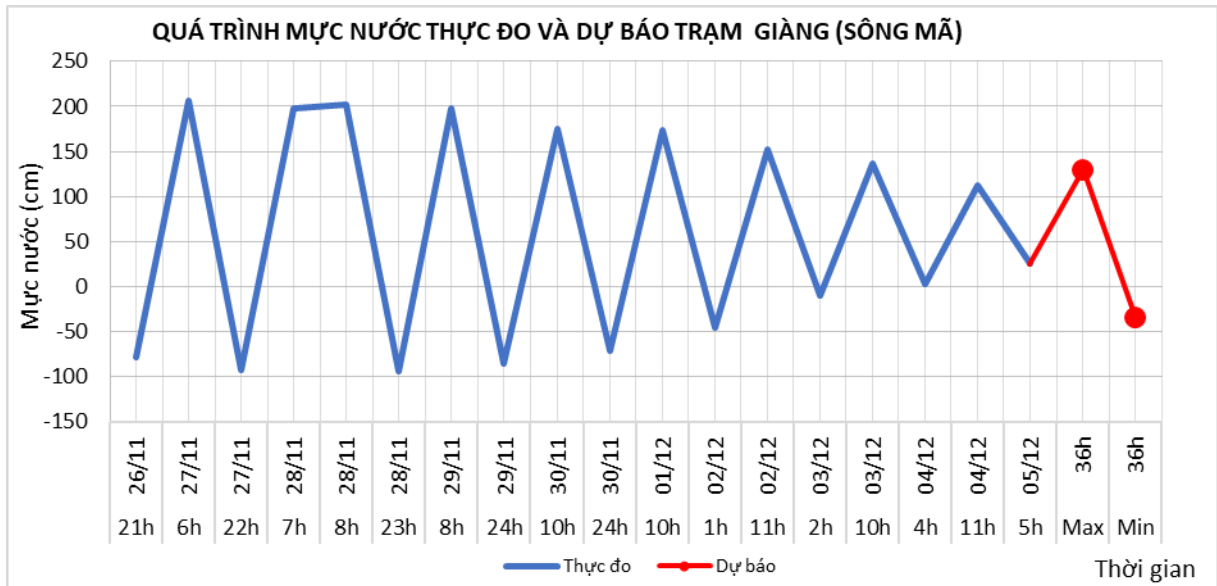
5.1. Lưu vực sông Mã

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mực nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, trung lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu sông Mã tại Giàng biến đổi theo triều



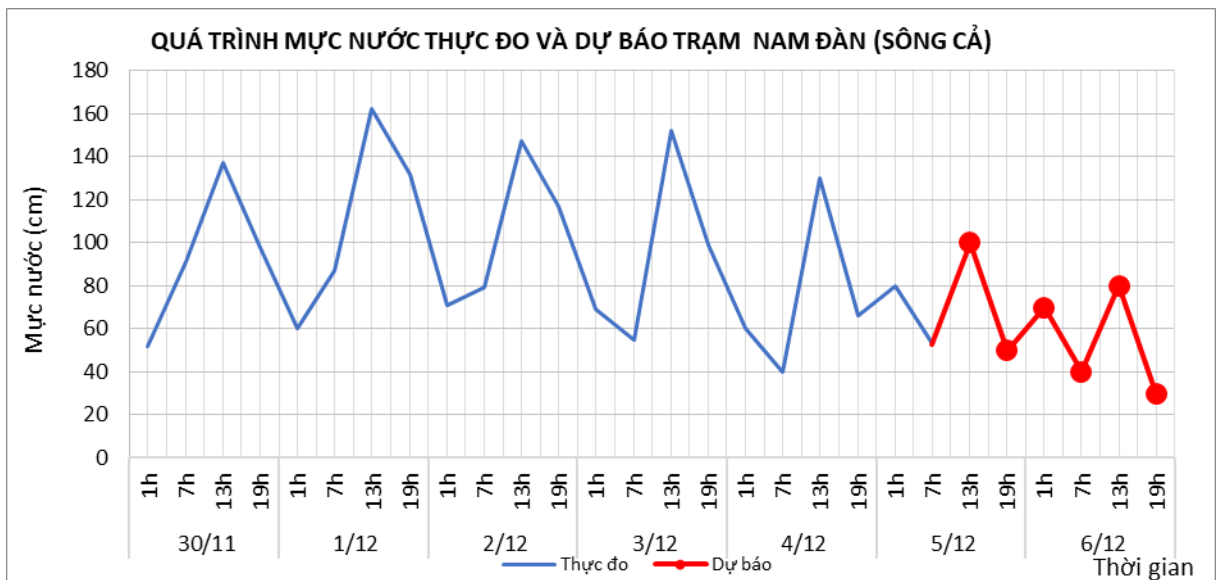
5.2. Lưu vực sông Cả

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trung, thượng lưu dao động theo điều tiết hồ chứa, hạ lưu dao động theo triều.



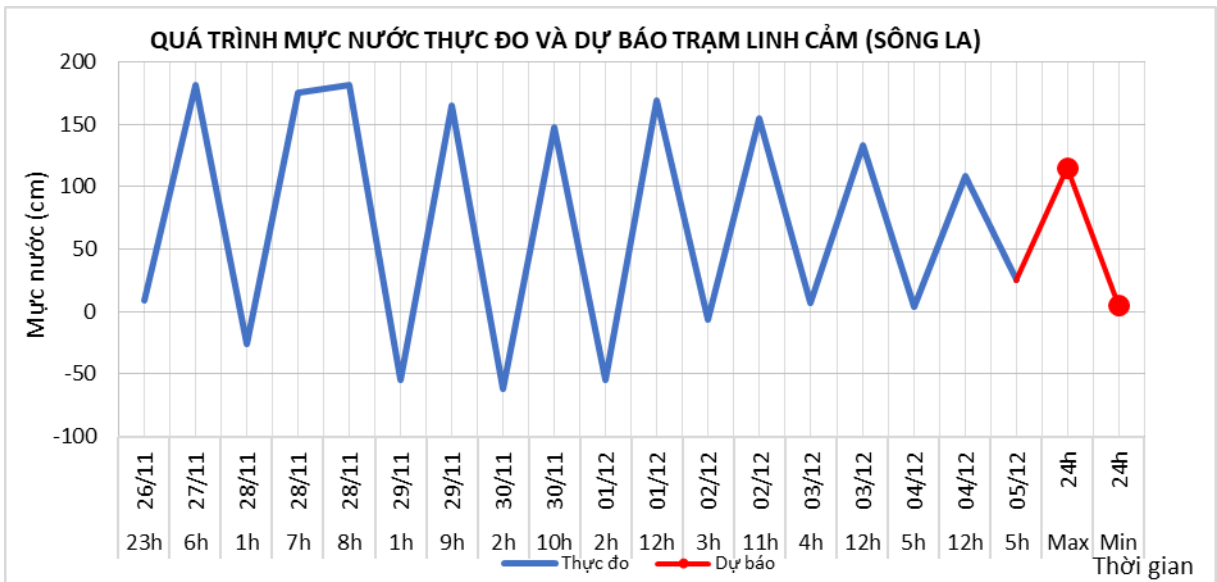
5.3. Lưu vực sông La

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Ngàn Sâu, Ngàn Phố biến đổi chậm; hạ lưu sông La dao động theo triều.



6. Khu vực Trung Trung Bộ

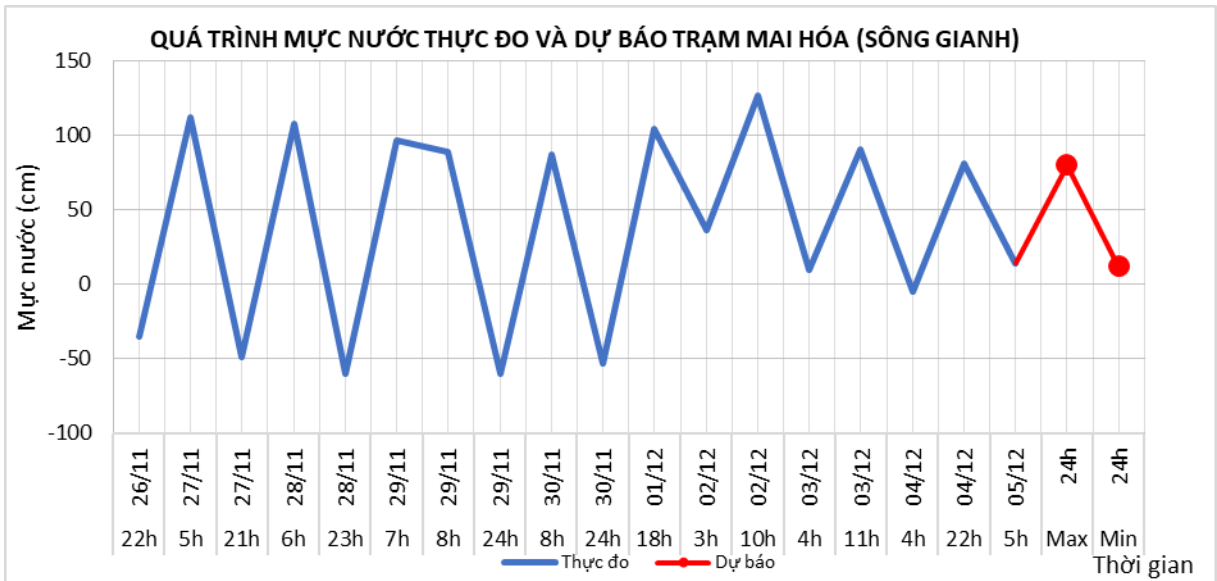
6.1. Lưu vực sông Gianh

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước thượng lưu biến đổi chậm, hạ lưu dao động theo triều



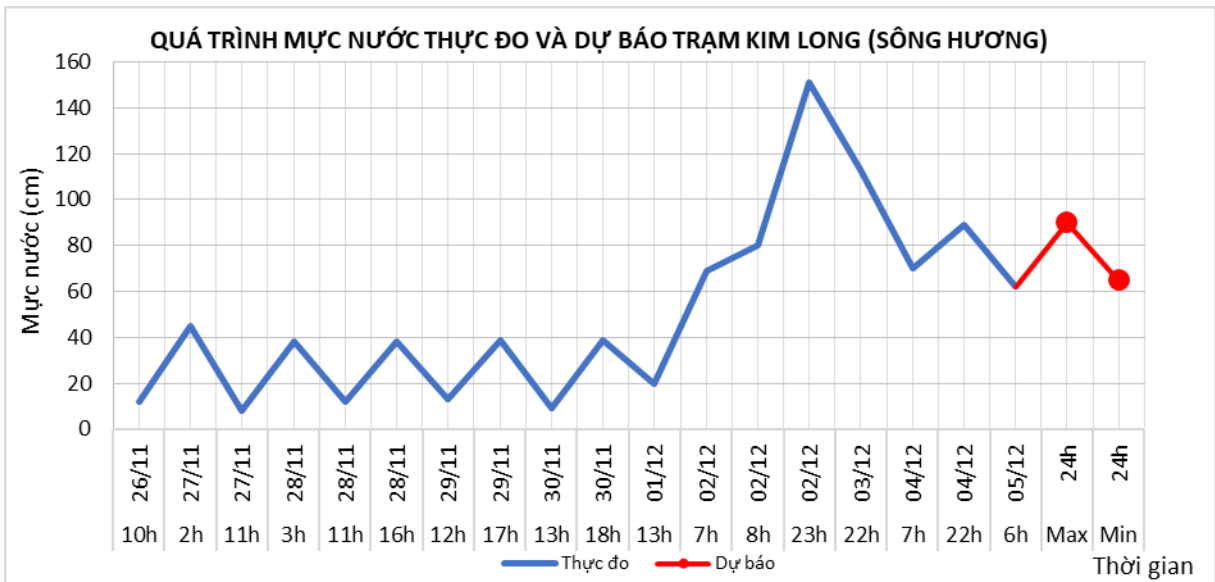
6.2. Lưu vực sông Hương

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông dao động theo điều tiết hồ chứa

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Hương có dao động.



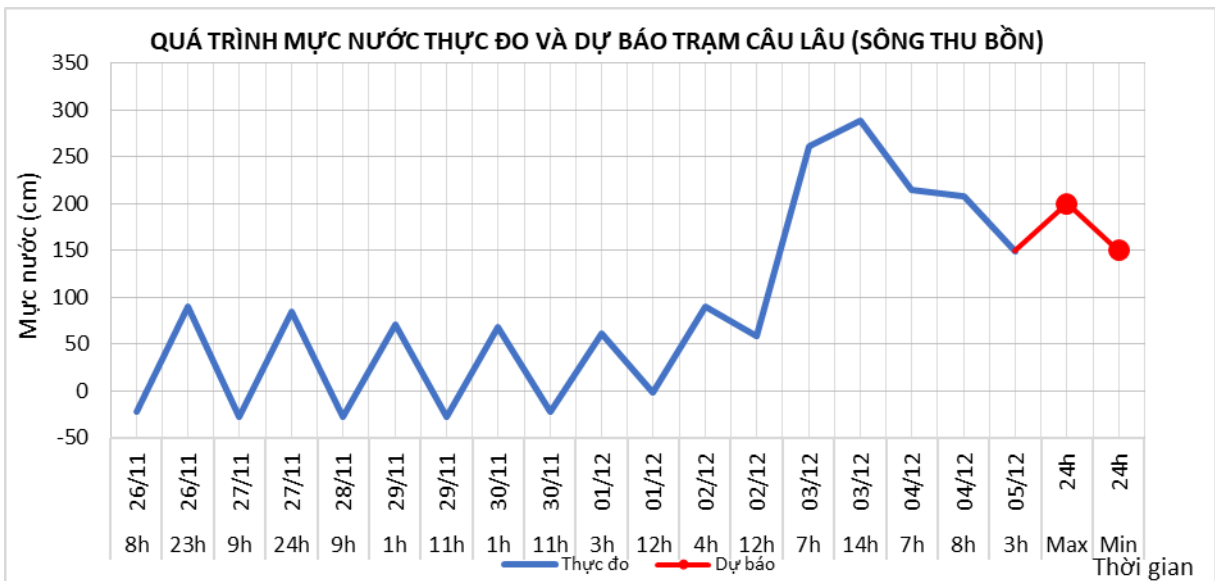
6.3. Lưu vực sông Vu Gia Thu Bồn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Vu Gia-Thu Bồn có dao động.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Vu Gia Thu Bồn có dao động.



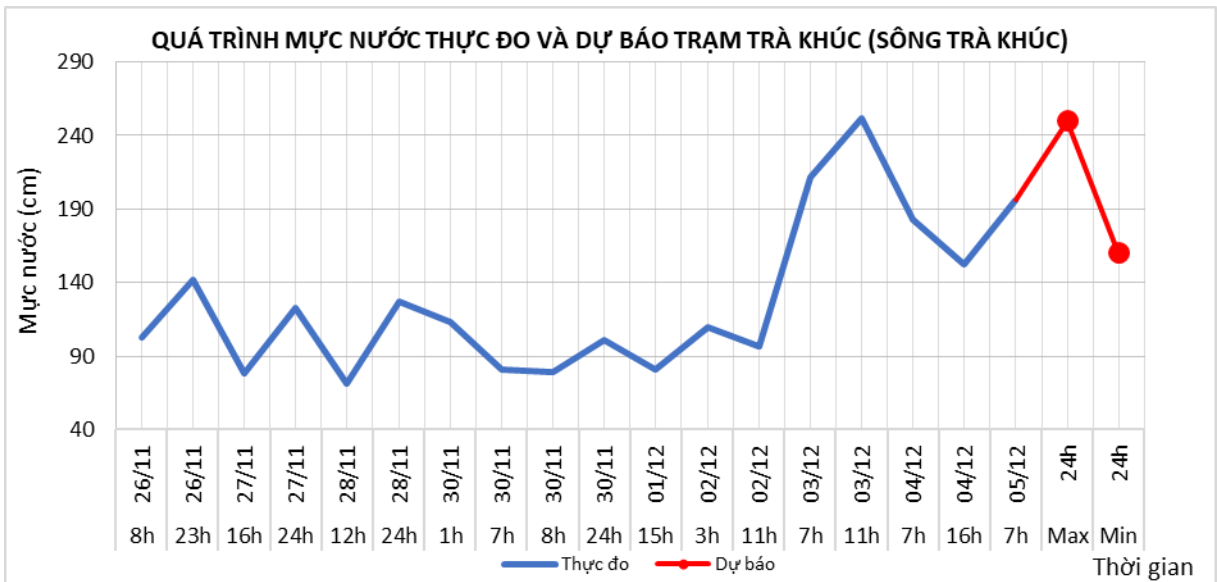
6.4. Lưu vực sông Trà Khúc

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên sông Trà Khúc có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Trà Khúc có dao động.



6.4. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Vệ (Quảng Ngãi) đã xuất hiện một đợt lũ, đỉnh lũ tại Sông Vệ 2,54m (04h/05/12) trên BĐ1 0,04m, các sông khác biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước các sông từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi có dao động, các sông khác biến đổi chậm.

Cảnh báo: Từ nay (05/12) đến ngày 07/12, trên các sông từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi có khả năng xuất hiện một đợt lũ, biên độ lũ lên ở thượng lưu các sông từ 2,0-4,0m, hạ lưu từ 1,0-2,0m. Đỉnh lũ tại hạ lưu các sông từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi lên mức báo động BĐ1-BĐ2, có sông trên BĐ2.

Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở trung du, vùng núi và ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị tại các tỉnh từ Thừa Thiên Huế đến Quảng Ngãi.

7. Khu vực Nam Trung Bộ

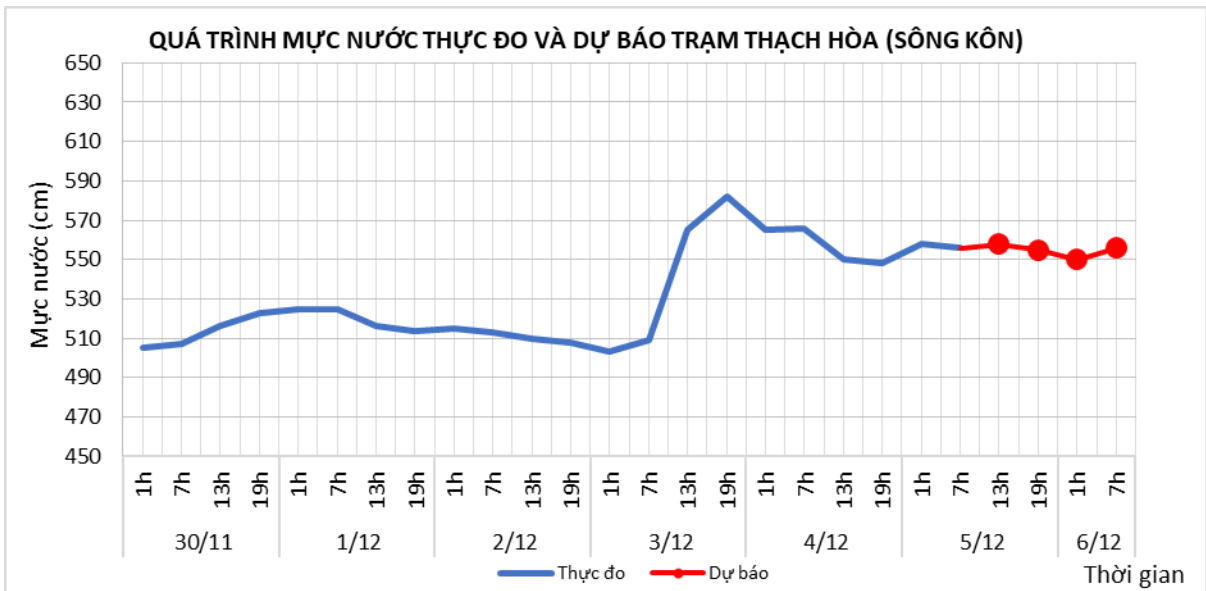
7.1. Lưu vực sông Kôn

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước có dao động

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước có dao động



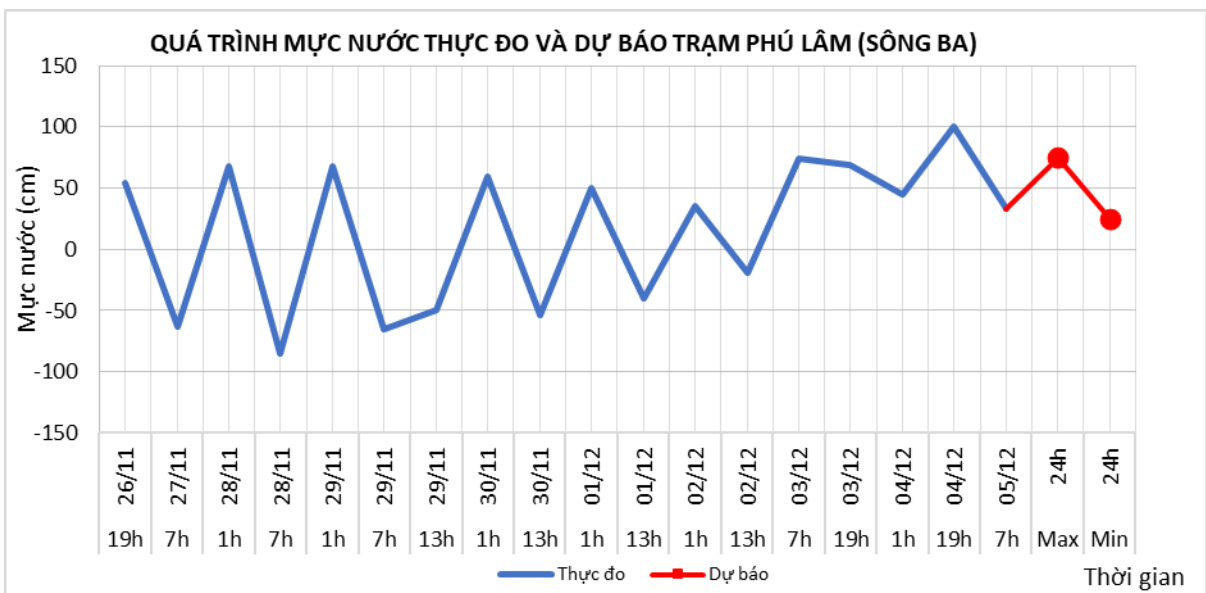
7.2. Lưu vực sông Ba

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước thượng lưu có dao động, hạ lưu dao động theo điều tiết của hồ chứa.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên thượng trung lưu sông Ba có dao động; hạ lưu dao động theo điều tiết hồ chứa



7.3. Các sông khác

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Trên sông Cái Dinh Ninh Hòa đã xảy ra một đợt lũ, đỉnh lũ tại trạm Ninh Hòa 5,27m (17h 04/12), trên BĐ2 0,27m. Mức nước các sông khác có dao động.

b. Cảnh báo: Từ ngày 05-07/12, trên các sông từ Bình Định đến Khánh Hòa có khả năng xuất hiện một đợt lũ. đỉnh lũ trên các sông có khả năng lên mức BĐ1-BĐ2, có sông trên BĐ2. Nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất ở trung du, vùng núi và ngập lụt vùng trũng thấp, ven sông, khu đô thị từ Bình Định đến Khánh Hòa

8. Khu vực Tây Nguyên

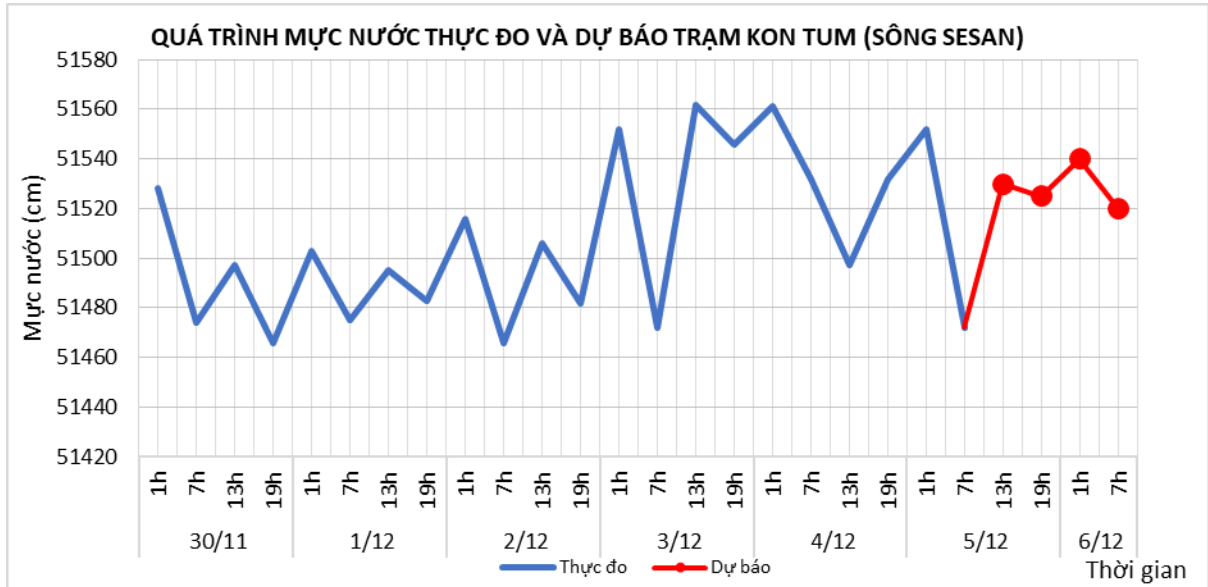
8.1. Lưu vực sông Sê San

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước trên các sông dao động theo điều tiết hồ chứa thủy điện.



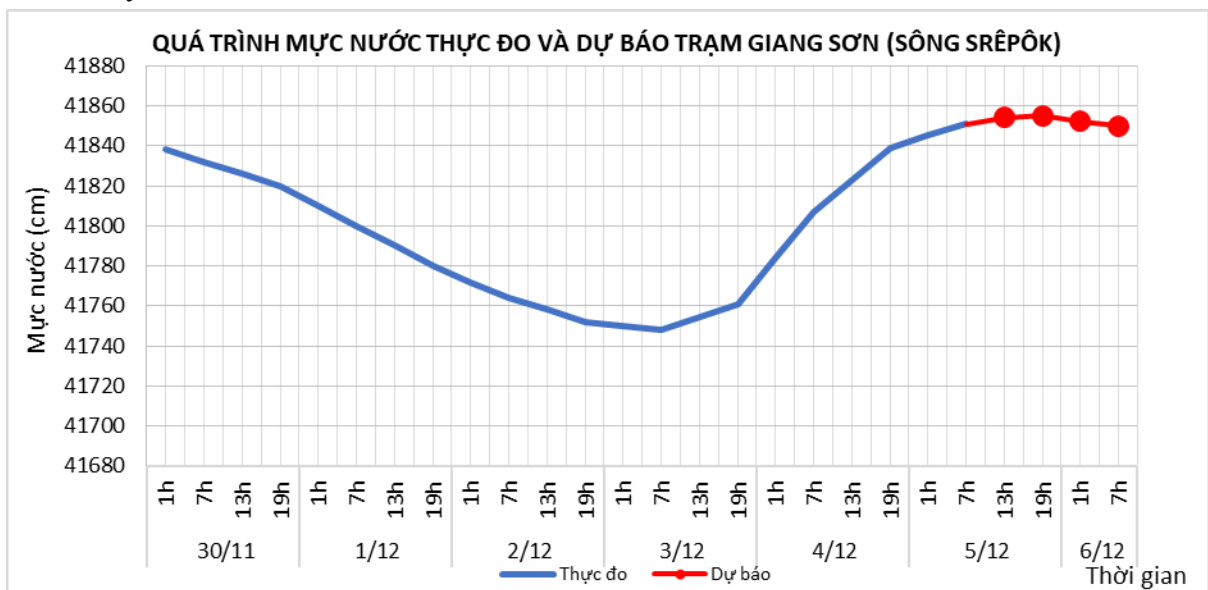
8.2. Lưu vực sông Srêpôk

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước sông Krông Ana lên chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước sông Krông Ana xuống chậm; các sông khác dao động theo điều tiết của hồ chứa thủy điện.



9. Khu vực Nam Bộ

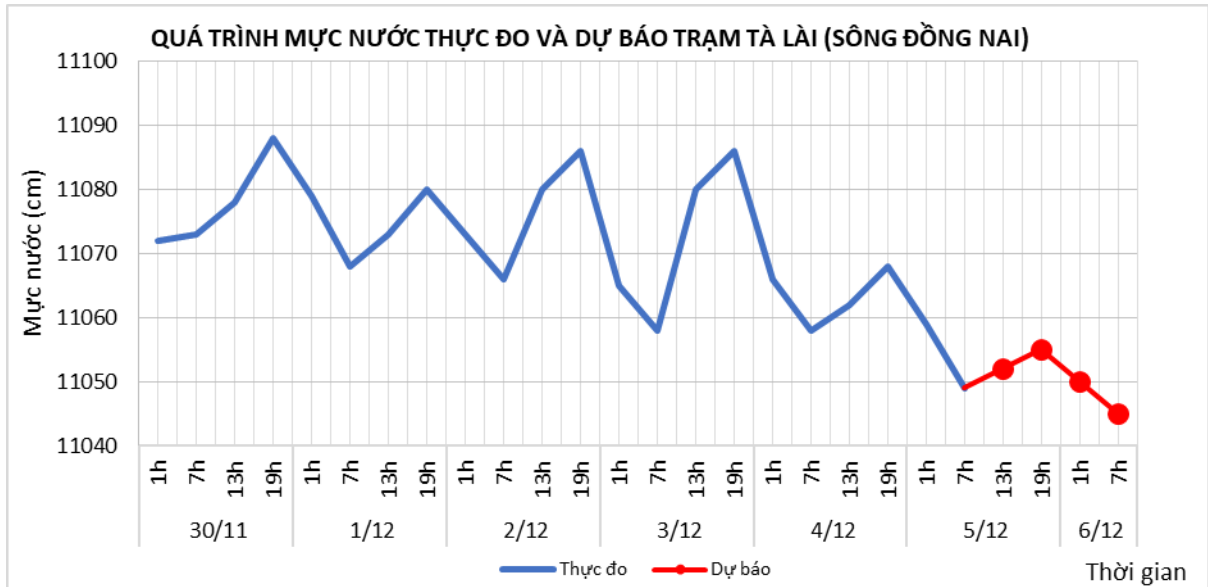
9.1. Lưu vực sông Đồng Nai

a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước biến đổi chậm.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước biến đổi chậm.



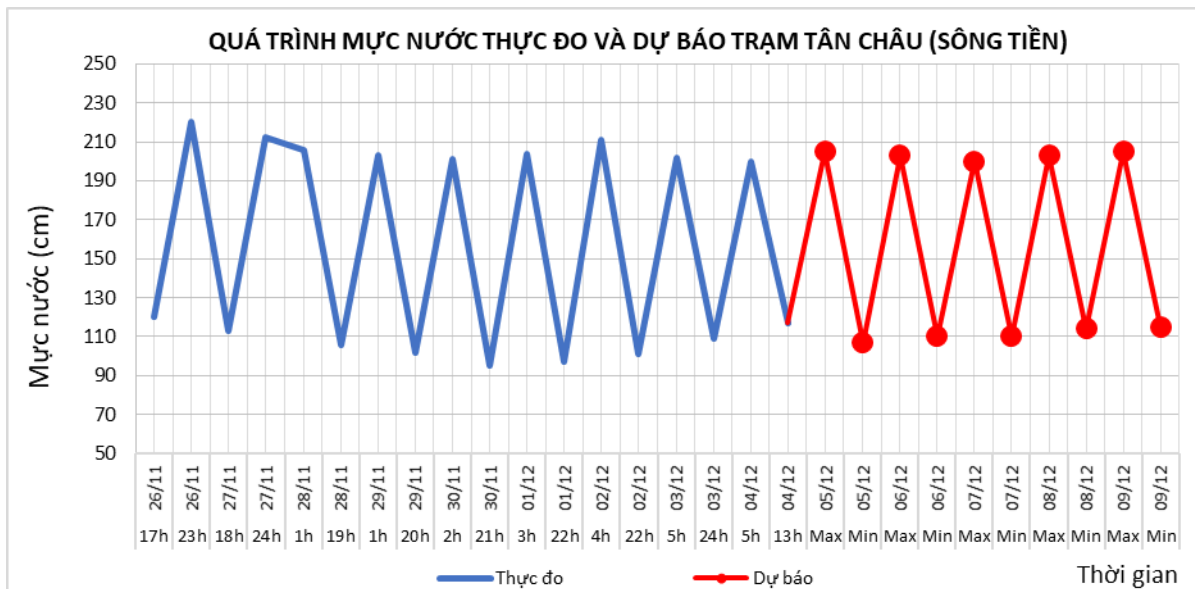
9.2. Lưu vực sông Cửu Long

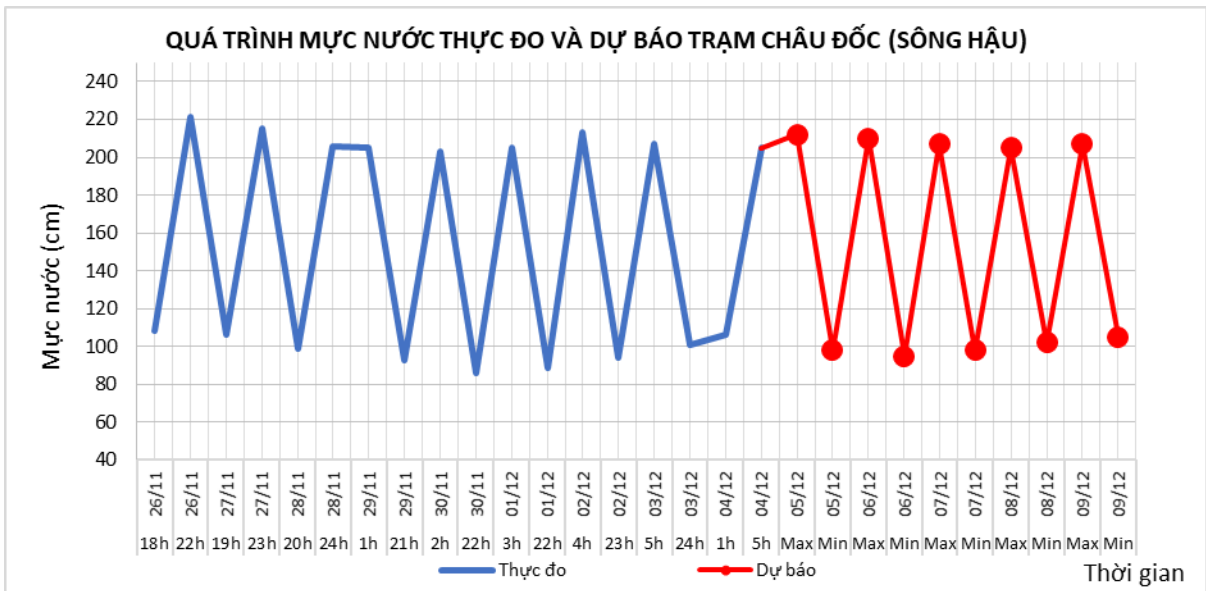
a. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Mức nước cao nhất ngày 05/12 trên sông Tiền tại Tân Châu 2,0m; trên sông Hậu tại Châu Đốc 2,05m.

b. Dự báo, cảnh báo

Mức nước đầu nguồn sông Cửu Long biến đổi theo triều. Đến ngày 09/12 mức nước cao nhất ngày tại Tân Châu ở mức 2,05m; tại Châu Đốc ở mức 2,07m.





Cảnh báo:

II. Bảng mực nước, lưu lượng thực đo và dự báo các trạm

Sông	Trạm	Mực nước thực đo (cm)				Mực nước dự báo (cm)															
		13h-04/12	19h-04/12	1h-05/12	7h-05/12	13h-05/12		19h-05/12		1h-06/12		7h-06/12		13h-06/12		19h-06/12		1h-07/12		7h-07/12	
Đà	Hồ Hòa Bình (*)	469	486	363	289	1350	↑	800	↓	700	↓	340	↓								
Thao	Yên Bái	2461	2455	2464	2485	2470	↓	2460	↓	2455	↓	2450	↓								
Thao	Phú Thọ	1175	1183	1183	1179	1175	↓	1175	→	1175	→	1180	↑								
Lô	Tuyên Quang	1300	1372	1283	1398	1290	↓	1340	↑	1360	↑	1405	↑								
Lô	Vụ Quang	509	511	516	509	500	↓	505	↑	507	↑	510	↑								
Hồng	Hà Nội	76	80	60	60	70	↑	80	↑	60	↓	55	↓	75	↑	85	↑	70	↓	65	↓
Cả	Nam Đàn	130	66	80	53	100	↑	50	↓	70	↑	40	↓	80	↑	30	↓				
Kôn	Thanh Hòa	550	548	558	556	558	↑	555	↓	550	↓	556	↑								
Đăkbla	Kon Tum	51497	51532	51552	51472	51530	↑	51525	↓	51540	↑	51520	↓								
Krông Ana	Giang Sơn	41832	41839	41845	41851	41854	↑	41855	↑	41852	↓	41850	↓								
Đồng Nai	Tà Lài	11062	11068	11059	11049	11052	↑	11055	↑	11050	↓	11045	↓								

Ghi chú: (*): Q m³/s

Sông	Trạm	Thực đo 24h và 36h qua				Dự báo 24h và 36h tới			
		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất		Mực nước cao nhất		Mực nước thấp nhất	
Cầu	Đáp Cầu	68	↓	51	↓	75	↑	35	↓
Thương	Phủ Lạng Thương	54	↓	28	↑	110	↑	10	↓
Lục Nam	Lục Nam	46	↓	17	↑	60	↑	5	↓
Thái Bình	Phả Lại (**)	93	↓	31	↑	95	↑	25	↓
Hoàng Long	Bến Đẽ	58	↓	22	↓	65	↑	15	↓
Mã	Giàng (**)	112	↓	3	↑	130	↑	-35	↓
La	Linh Cảm	109	↓	25	↑	115	↑	5	↓
Gianh	Mai Hóa	81	↓	14	↑	80	↓	12	↓
Hương	Kim Long	89	↓	62	↓	90	↑	65	↑
Thu Bồn	Câu Lâu	208	↓	149	↓	200	↓	150	↑
Trà Khúc	Trà Khúc	196	↓	152	↓	250	↑	160	↑
Đà Rằng	Phú Lâm	100	↑	33	↓	75	↓	25	↓

Ghi chú: Các trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Khu vực Nam Bộ:

Sông	Trạm	Mức nước cao nhất ngày (cm)										Mức nước thấp ngày (cm)													
		Thực đo		Dự báo								Thực đo		Dự báo											
		04/12	05/12	06/12	07/12	08/12	09/12	04/12	05/12	06/12	07/12	08/12	09/12												
Sông Tiền	Tân Châu	200	↓	205	↑	203	↓	200	↓	203	↑	205	↑	117	↓	107	↓	110	↑	110	→	114	↑	115	↑
Sông Hậu	Châu Đốc	205	↓	212	↑	210	↓	207	↓	205	↓	207	↑	106	↓	98	↓	95	↓	98	↑	102	↑	105	↑

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo: 10h30' ngày 06/12

Tin phát lúc: 10h30'

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**
Bùi Đình Lập-Phùng Tiến Dũng